

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 101/NQ - HĐND

Hương Trà, ngày 25 tháng 10 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng xã Hương Bình, thị xã Hương Trà đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ KHÓA VII KỶ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 04

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về Sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Xét Tờ trình số 3054/TTr-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thị xã về việc đề nghị quyết định nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng xã Hương Bình, thị xã Hương Trà, đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - xã hội HĐND thị xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng xã Hương Bình, thị xã Hương Trà đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch chung xây dựng xã Hương Bình, thị xã Hương Trà đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Vị trí, phạm vi ranh giới và quy mô:

- Vị trí: Xã Hương Bình nằm về phía Tây Nam thị xã Hương Trà, cách trung tâm thị xã khoảng 15 km và cách trung tâm thành phố 23 km về hướng Tây.

- Phạm vi ranh giới:

+ Phía Đông giáp phường Hương Hồ, xã Hương Thọ - thành phố Huế;

+ Phía Tây giáp phường Hương Vân - thị xã Hương Trà;

+ Phía Bắc giáp phường Hương Xuân, phường Hương Văn, phường Hương
Chữ - thị xã Hương Trà;

+ Phía Nam giáp xã Bình Tiến - thị xã Hương Trà.

- Quy mô diện tích: tổng diện tích tự nhiên khoảng 6.293,72 ha.

3. Mục tiêu, nhiệm vụ, tính chất lập quy hoạch

3.1. Mục tiêu

1. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch ngành trong đồ án quy hoạch nông thôn mới cấp xã.

2. Xác lập quỹ đất ở, quỹ đất xây dựng công trình công cộng, quỹ đất về hạ tầng kỹ thuật và quỹ đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp nhằm đảm bảo sử dụng đất có hiệu quả, gắn kết giữa hoạt động sản xuất, bảo vệ môi trường, an ninh quốc phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Thiết lập công cụ quản lý, kiểm soát không gian trên địa bàn xã, làm cơ sở để hướng dẫn, quản lý trong quá trình thực hiện các dự án, chương trình đầu tư và hoạch định các chính sách phát triển kinh tế xã hội, quản lý và phát triển các khu dân cư nông thôn, các khu vực phát triển công nghiệp, du lịch, ... và hệ thống các công trình chuyên ngành đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050.

4. Gắn kết chặt chẽ với Chương trình xây dựng nông thôn mới, các chương trình mục tiêu, các chương trình, dự án khác đang triển khai trên địa bàn xã để phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Tạo liên kết vùng, thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

3.2. Nhiệm vụ:

1. Kế thừa nội dung đồ án xây dựng nông thôn mới xã Hương Bình, thị xã Hương Trà đã được phê duyệt;

2. Xác định bối cảnh phát triển, vai trò vị thế của xã trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội.

3. Xác định tính chất, chức năng của địa phương; Dự báo các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, gồm quy mô phát triển dân số, quy mô sử dụng đất và các chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật phù hợp với định hướng của thị xã Hương Trà

4. Đề xuất định hướng phát triển không gian theo các giai đoạn đến năm 2040.

5. Xác định các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư, chính sách quản lý quy hoạch và các giải pháp thực hiện đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Hương Bình, thị xã Hương Trà đến năm 2040, định hướng đến năm 2050.

3.3. Tính chất:

- Là khu vực liên kết vùng, kết nối các xã thuộc thị xã Hương Trà theo tuyến đường tỉnh lộ 16

- Là khu vực có tiềm năng phát triển dịch vụ- du lịch, trồng cây ăn trái, trồng rừng, khai thác vật liệu xây dựng.

- Là khu vực đầu tư đồng bộ về hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội; gắn với không gian cảnh quan vùng núi thích nghi với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường sinh thái và phát triển bền vững.

4. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chủ yếu:

1. Dự báo sơ bộ quy mô dân số

Quy mô diện tích: tổng diện tích tự nhiên khoảng 6.293,72 ha.

Quy mô dân số năm 2021: khoảng 3.494 người (khoảng 864 hộ).

Quy mô dân số dự báo qua các giai đoạn quy hoạch bao gồm:

- Tăng tự nhiên: Dân số xã Hương Bình năm 2021 khoảng 3.494 người (2.971 người năm 2010), như vậy tỷ lệ tăng dân số hiện tại của xã (bao gồm tăng tự nhiên và tăng cơ học) khoảng 1,2%.

Đến năm 2040 tăng dân số của xã khoảng 4.500 người.

- Ngoài ra còn có thành phần dân số khác chưa tính được như: khách vắng lai, khách du lịch, cư dân hồi hương... Cùng với sự hình thành và phát triển của các loại hình dịch vụ du lịch... dự báo thành phần dân số khác sẽ tăng nhanh trong thời gian tới.

Tất cả các thành phần dân số nói trên đều được tính vào quy mô dân số để tính toán nhu cầu hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật.

Quy mô dân số khu vực quy hoạch qua các giai đoạn được dự báo trong bảng dưới đây:

TT	Hạng mục	Hiện trạng năm 2021	Dự báo đến năm 2040
	Dân số khu vực quy hoạch		
1	Tỷ lệ tăng dân số hiện trạng (dự báo tăng 1,3%)	3.494	4.500
3	Thành phần dân số khác (khách du lịch, vắng lai, lao động thời vụ, hồi hương) tạm tính.		1000
	Quy mô dân số tính toán		5.500

Như vậy, quy mô dân số dự kiến của khu vực lập quy hoạch: Quy hoạch đến năm 2040: khoảng **5.500** người.

2. Các chỉ tiêu về quy hoạch chính

Các chỉ tiêu về quy hoạch tuân thủ QCVN 01:2021/BXD – Quy chuẩn Quốc gia về quy hoạch xây dựng, ban hành theo thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

2.1. Chỉ tiêu về sử dụng đất:

Loại đất	Chỉ tiêu sử dụng đất (m ² /người)
Đất xây dựng công trình nhà ở	≥25
Đất xây dựng công trình công cộng, dịch vụ	≥5
Đất cho giao thông và hạ tầng kỹ thuật	≥5

Cây xanh công cộng	≥2
<i>Chú thích: Không bao gồm đất để bố trí các công trình hạ tầng thuộc cấp quốc gia, tỉnh, huyện.</i>	

2.2. Chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật:

Ngoài ra đối với khu vực hiện hữu, các chỉ tiêu sử dụng đất phải tuân thủ các nội dung của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu QH
1	Tiêu chuẩn cấp nước sinh hoạt	L/ng,ngđ	≥60
2	Tiêu chuẩn cấp điện sinh hoạt	kw/người. năm	150
3	Tiêu chuẩn thoát nước thải	% cấp nước SH	≥80
4	Lượng rác thải bình quân	kg/ng ngđ	0,8
5	Nghĩa trang	ha/1.000 người	0,04

5. Các nội dung quy hoạch chung xây dựng xã

Hồ sơ Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Hương Bình đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 phải đảm bảo đáp ứng theo yêu cầu của Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Thông tư số 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ Xây dựng Quy định về việc hướng dẫn về quy hoạch nông thôn;

Nội dung đồ án quy hoạch chung xây dựng xã yêu cầu cụ thể sau:

- a. Phân tích, đánh giá hiện trạng bao gồm: Hiện trạng về điều kiện tự nhiên, hiện trạng sử dụng đất, nhà ở, các công trình công cộng, dịch vụ, hạ tầng kỹ thuật, sản xuất, môi trường...;
- b. Xác định các yếu tố tác động của vùng xung quanh ảnh hưởng đến phát triển không gian trên địa bàn xã;
- c. Rà soát, đánh giá các dự án và các quy hoạch còn hiệu lực trên địa bàn xã;
- d. Xác định tiềm năng, động lực chính phát triển kinh tế - xã hội của xã;
- e. Tổ chức không gian tổng thể toàn xã, tổ chức, phân bố các khu chức năng; hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng phục vụ sản xuất;
- f. Đánh giá môi trường chiến lược.

6. Kinh phí lập đồ án quy hoạch:

Tổng dự toán: 280,610,600 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm tám mươi triệu sáu trăm nghìn đồng*)

7. Tiến độ:

Thời gian thực hiện 05 tháng kể từ ngày phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng, không kể thời gian thẩm định, phê duyệt đồ án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thị xã triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thị xã khóa VII, kỳ họp chuyên đề lần thứ 4 thông qua ngày 25/10/2022./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (BC);
- TT Thị ủy;
- TT HĐND thị xã, UBND, UBMTTQVN TX;
- ĐB HĐND TX;
- TT HĐND và UBND xã Hương Bình;
- Các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND thị xã;
- Công thông tin điện tử;
- LĐVP và các CV;
- Lưu: VT.

(Handwritten mark)



CHỦ TỊCH

Hà Văn Tuấn